|  |  |
| --- | --- |
| Mã đề:  Họ tên người ra đề: | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN NGỮ VĂN 6**  ***Thời gian làm bài: 90 phút*** |

1. **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện đồng thoại, truyện ngắn, truyện cổ tích | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | **40** |
| **Tổng** | | | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | | **35%** | | **30%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

1. **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện đồng thoại, truyện ngắn, truyện cổ tích | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại, những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện (đồng thoại, truyện ngắn, truyện cổ tích); chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện và ngôi kể.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ.  - Hiểu và lí giải được chủ đề của văn bản.  - Hiểu được nghĩa của từ láy, loại trạng ngữ.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học từ văn bản.  - Trình bày được cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản gợi ra. | 4 TN | 4 TN | 2 TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm về một lần làm việc tốt của em. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại được trải nghiệm với người thân: giới thiệu được trải nghiệm, thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với con người / sự việc được kể; nêu được vai trò của con người / sự việc đối với bản thân qua trải nghiệm đó. | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4 TN** | **4 TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***35*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

1. **ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |
| --- | --- |
| Mã đề:  Họ tên người ra đề: | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN NGỮ VĂN 6**  ***Thời gian làm bài: 90 phút*** |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**SỰ TÍCH HOA CÚC TRẮNG**

Ngày xưa, có một gia đình nghèo gồm hai mẹ con sống nương tựa vào nhau, cuộc sống của họ bình yên trong một ngôi nhà nhỏ. Người mẹ hàng ngày tần tảo làm lụng nuôi con. Người con thì cũng hiếu thảo, biết vâng lời mẹ và chăm chỉ học hành. Một ngày kia, người mẹ bỗng lâm bệnh nặng, mặc dù người con rất thương mẹ, chạy chữa biết bao thầy lang giỏi trong vùng cũng không chữa khỏi cho mẹ. Em buồn lắm, ngày ngày đều cầu phúc cho mẹ. Thương mẹ, người con quyết tâm đi tìm thầy nơi khác về chữa bệnh. Người con đi mãi, qua bao nhiêu làng mạc, núi sông, ăn đói mặc rách vẫn không nản lòng.

Đến một hôm, khi đi ngang qua một ngôi chùa, em xin nhà sư trụ trì được vào thắp hương cầu phúc cho mẹ. Lời cầu xin của em khiến trời nghe cũng phải nhỏ lệ, đất nghe cũng cúi mình. Lời cầu xin đó đến tai Đức Phật từ bi, Người cảm thương tấm lòng hiếu thảo đó của em nên đã tự mình hóa thân thành một nhà sư. Nhà sư đi ngang qua chùa và tặng em một bông hoa trắng rồi nói:

- Bông hoa này là biểu tượng của sự sống, là bông hoa chứa đựng niềm hi vọng, là ước mơ của loài người, là thần dược để chữa bệnh cho mẹ con, con hãy mang nó về chăm sóc. Nhưng phải nhớ rằng, cứ mỗi năm sẽ có một cánh hoa rụng đi và bông hoa có bao nhiêu cánh thì mẹ con chỉ sống được bấy nhiêu năm. Nói rồi nhà sư biến mất.

Em nhận bông hoa, cảm tạ Đức Phật, lòng em rất đỗi vui mừng. Nhưng khi đếm những cánh hoa, lòng em bỗng buồn trở lại khi biết rằng bông hoa chỉ có năm cánh, nghĩa là mẹ em chỉ sống được thêm với em có năm năm nữa. Thương mẹ quá, em nghĩ ra một cách, em liền liều xé nhỏ những cánh hoa ra thành nhiều cánh nhỏ, nhiều đến khi không còn đếm được bông hoa có bao nhiêu cánh nữa. Nhờ đó mà mẹ em đã khỏi bệnh và sống rất lâu bên người con hiếu thảo của mình. Bông hoa trắng với vô số cánh nhỏ đó đã trở thành biểu tượng của sự sống, là ước mơ trường tồn, là sự hiếu thảo của người con đối với mẹ, là khát vọng chữa lành mọi bệnh tật cho mẹ của người con. Ngày nay, bông hoa đó được người đời gọi là hoa cúc trắng.

(Phỏng theo *Truyện cổ tích Nhật Bản* - Sách *Ngựa Gióng*)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1**: Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

A. Tự sự B. Miêu tả C. Biểu cảm D. Nghị luận

**Câu 2**. Nhân vật chính trong Truyện *Sự tích hoa cúc trắng* là ai?

A. Em bé B. Người mẹ C. Đức Phật D. Thầy lang

**Câu 3**. Câu chuyện trên được kể theo ngôi thứ mấy?

A.Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ ba

C. Ngôi thứ hai D. Cả ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba

**Câu 4**. Trong câu chuyện, em bé cứu sống được mẹ là nhờ ?

A. Tìm thấy thầy lang giỏi

B. Tìm được bông hoa cúc trắng đẹp

C. Nhờ vào tấm lòng hiếu thảo của em khiến Đức Phật cảm động

D. Tìm được lọ thuốc thần

**Câu 5.** Trong câu “*Những cánh hoa mọc thêm ra nhiều không sao đếm được!”* thành phần chủ ngữ là:

A. Cánh hoa B. Những cánh hoa

C. Những cánh hoa mọc D. Những cánh hoa mọc thêm ra

**Câu 6**. Vì sao em bé lại xé nhỏ các cánh hoa?

A. Vì em vốn là đứa trẻ hiếu động

B. Vì em nghĩ bông hoa nhiều cánh sẽ đẹp hơn

C. Vì em bé muốn mẹ sống lâu bên mình

D. Vì em thích bông hoa nhiều cánh

**Câu 7.**  Theo nhà sư, bông hoa cúc trắng biểu tượng cho điều gì?

A. Biểu tượng *của sự sống, chứa đựng niềm hi vọng, là ước mơ của loài người, là thần dược để chữa bệnh cho mẹ con.*

B.Biểu tượng cho sự sống, *chứa đựng sự hiếu thảo, là ước mơ của loài người, là thần dược để chữa bệnh cho mẹ con.*

C. Biểu tượng cho sự sống*chứa đựng niềm hi vọng, là ước mơ về lòng hiếu thảo, là thần dược để chữa bệnh cho mẹ con.*

D. Biểu tượng cho sự sống*chứa đựng niềm hi vọng, là ước mơ của loài người, là thần dược để chữa bệnh cho mọi người.*

Biểu tượng của sự sống, chứa đựng niềm hi vọng, là ước mơ của loài người, là thần dược để chữa bệnh cho mẹ con.

**Câu 8**. Chủ đề nào sau đây **đúng** với truyện *Sự tích hoa cúc trắng?*

A. Ca ngợi ý nghĩa các loài hoa C. Ca ngợi tình cảm gia đình

B. Ca ngợi tình mẫu tửD. Ca ngợi tình cha con

**Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9.** Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc câu chuyện trên?

**Câu 10.** Em hãy kể một số việc làm trong cuộc sống hằng ngày thể hiện tình yêu thương của em với cha mẹ.

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết bài văn kể về một trải nghiệm đáng nhớ nhất của em?

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Môn: Ngữ văn lớp 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | A | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | C | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
|  | **9** | - HS nêu được bài học cụ thể ( nêu ít nhất 2 bài học)  + Tình mẫu tử là tình cảm thiêng liêng, cao đẹp đối với mỗi người  + Cần quan tâm, chăm sóc khi cha mẹ bị ốm.  + ………. | 1,0 |
|  | **10** | *- HS nêu được 02 việc làm trở lên được điểm tối đa.*  + Ngoan ngoãn, lễ phép, vâng lời.  + Chăm chỉ, tự giác học tập.  + Giúp đỡ việc nhà.  + Quan tâm, chăm sóc, động viên cha mẹ khi cha mẹ ốm đau. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự  + Mở bài: Giới thiệu nhân vật, sự việc  + Thân bài: Nêu diễn biến sự việc  + Kết bài: Kết thúc- Ý nghĩa bài học | 0,25 |
|  | b. Xác định đúng yêu cầu của đề.  Kể về một trải nghiệm đáng nhớ nhất của em | 0,25 |
|  | *c.* Kể về một trải nghiệm đáng nhớ nhất của em  HS có thể triển khai cốt truyện theo nhiều cách, nhưng cần đảm bảo các yêu cầu sau:  - Sử dụng ngôi kể thứ nhất.  - Kể lại được trải nghiệm (vui, buồn...)  - Các sự kiện chính trong trải nghiệm: bắt đầu – diễn biến – kết thúc.  - Bài học hoặc cảm xúc...sau khi trải nghiệm. | 2.5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | 0,5 |

**………………….Hết…………………**

**HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU** | **TỔ TRƯỞNG** | **NGƯỜI RA ĐỀ** |